

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BNMT-CNTY
V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới sau
Kỳ họp thứ Nhất, Quốc hội khóa XVI

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

Kính gửi:

- Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Lào Cai.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Lào Cai do Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội chuyển đến tại Văn bản số 498/UBNDGS16 ngày 12/6/2026 về việc chuyển kiến nghị của cử tri gửi tới sau Kỳ họp thứ Nhất, Quốc hội khóa XVI.

Sau khi nghiên cứu, Bộ Nông nghiệp và Môi trường có ý kiến như sau:

1. Nội dung kiến nghị của cử tri (Kiến nghị số 48)

“Khoản 1 Điều 7 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01/8/2024 của Chính phủ quy định đối tượng được hỗ trợ là tổ chức, cá nhân có cơ sở chăn nuôi được xây dựng và hoạt động trước ngày Luật Chăn nuôi có hiệu lực (01/01/2020) và đang hoạt động tại khu vực không được phép chăn nuôi được hỗ trợ di dời đến địa điểm mới phù hợp hoặc ngừng hoạt động và chuyển đổi ngành nghề. Tại khoản 2 Điều 83 Luật Chăn nuôi quy định thời hạn buộc phải di dời là 05 năm kể từ ngày Luật có hiệu lực (tức là trước 01/01/2025). Tuy nhiên trên thực tế, danh mục “khu vực không được phép chăn nuôi” lại do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành sau khi Luật Chăn nuôi có hiệu lực và được rà soát, điều chỉnh hàng năm hoặc theo giai đoạn. Việc không thống nhất về thời gian dẫn đến việc: Nếu những cơ sở di dời trước 01/01/2025 mới được hỗ trợ, thì sẽ bỏ lọt nhiều cơ sở phải di dời do Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành sau này. Cử tri đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường xem xét tham mưu cho Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 106/2024/NĐ-CP theo hướng “Tổ chức, cá nhân có cơ sở chăn nuôi được xây dựng và hoạt động trước ngày Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có hiệu lực thi hành và đang hoạt động tại khu vực không được phép chăn nuôi được di dời đến địa điểm mới phù hợp hoặc ngừng hoạt động và chuyển đổi ngành nghề” và bổ sung quy định, định mức hỗ trợ để làm cơ sở tính toán, bố trí nguồn lực thực hiện việc di dời, chuyển đổi nghề cho người dân.”

2. Kết quả nghiên cứu, giải quyết và trả lời kiến nghị

Nội dung kiến nghị được giải trình, cung cấp thông tin như sau:

Về việc di dời cơ sở chăn nuôi, tại khoản 2 Điều 83 Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14 quy định “*Cơ sở chăn nuôi xây dựng và hoạt động trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành mà không đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 12 của Luật này thì trong thời hạn là 05 năm kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành phải ngừng hoạt động hoặc di dời đến địa điểm phù hợp*”. Bên cạnh đó, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 14/02/2019 về Kế hoạch triển khai thi hành Luật Trồng trọt, Luật Chăn nuôi, trong đó, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chủ trì xây dựng: Quyết định khu vực nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi; quyết định khu vực nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi. Thời gian hoàn thành: tháng 10 năm 2019. Tính đến thời điểm trước sắp xếp, sáp nhập các tỉnh, thành phố, cả nước có 39/63 tỉnh, thành phố (chiếm 61,9%) đã ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về khu vực không được phép chăn nuôi, có 32/63 tỉnh/thành phố (50,8%) đã ban hành Chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi. Trong đó, Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai đã ban hành Nghị quyết số 24/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 quy định khu vực thuộc nội thành, nội thị của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Về mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước, tại khoản 5 Điều 4 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01/8/2024 của Chính phủ quy định: “5. *Mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước quy định tại Nghị định này là mức hỗ trợ tối đa. Mức hỗ trợ cụ thể cho từng chính sách được căn cứ vào chi phí xác định tại khoản 3 và khoản 4 Điều này và khả năng cân đối ngân sách nhà nước trong từng thời kỳ*”. Tại khoản 3 Điều 16 quy định Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố “*Bố trí vốn ngân sách địa phương và lồng ghép các nguồn vốn (ngân sách trung ương, ngân sách địa phương và các nguồn vốn khác) bảo đảm thực hiện đúng mục tiêu, hiệu quả việc hỗ trợ trên địa bàn tỉnh theo quy định của Nghị định này và văn bản pháp luật hiện hành có liên quan*”. Đồng thời, điểm h khoản 1 Điều 80 Luật Chăn nuôi (đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 17 Điều 3 Luật số 146/2025/QH15) quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm: “*Trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định khu vực không được phép chăn nuôi, quyết định vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi*”. Do vậy, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi phù hợp tình hình thực tế của địa phương mình.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường trân trọng gửi Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Lào Cai để thông tin tới cử tri; gửi Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội để tổng hợp, theo dõi, giám sát theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đoàn Chủ tịch UBTWMTTQ Việt Nam;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh Lào Cai;
- Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh Lào Cai;
- Văn phòng ĐBQH và HĐND tỉnh Lào Cai;
- Thứ trưởng Nguyễn Quốc Trị;
- Vụ Pháp chế (để tổng hợp, theo dõi);
- Văn phòng Bộ (để đăng tải trên Cổng TTĐT của Bộ);
- Lưu: VT, CNTY.

BỘ TRƯỞNG

Trịnh Việt Hùng